

Hà nội, ngày 22 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2026
Số: 01/2026/BB-ĐHĐCĐ-VPBank

Theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) được diễn ra như sau:

Thời gian, địa điểm

- Thời gian: 14h-17h00 ngày 22/04/2026
- Địa điểm: Ball Room Tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Liễu Giai, Giảng Võ, TP Hà Nội

Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông hợp pháp của VPBank và người được cổ đông ủy quyền hợp pháp (không phân biệt số lượng cổ phần mà các cổ đông đó sở hữu) đăng ký dự họp (trong Biên bản này, để thuận tiện cho việc theo dõi, việc dẫn chiếu tới cổ đông có nghĩa bao gồm cả cổ đông và người được cổ đông ủy quyền).

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc tham dự Đại hội:

- Hội đồng quản trị:

Ông Ngô Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT
Ông Bùi Hải Quân	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Lô Bằng Giang	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Đức Vinh	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
Bà Phạm Thị Nhung	Thành viên HĐQT
Ông Takeshi Kimoto	Thành viên HĐQT
Ông Mai Xuân Hùng	Thành viên HĐQT độc lập

- Ban kiểm soát:

Bà Kim Ly Huyền	Trưởng BKS
Ông Takahashi Yasunori	Thành viên BKS
Bà Nguyễn Thị Bích Hợp	Thành viên BKS
Bà Bùi Minh Ngọc	Thành viên BKS
Ông Vũ Hồng Cao	Thành viên BKS



❖ Ban điều hành:

Ông Nguyễn Đức Vinh

Tổng giám đốc VPBank

Bà Lưu Thị Thảo

Phó Tổng giám đốc thường trực

Và các thành viên khác của Ban điều hành của Ngân hàng.

Nội dung làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

I. Ban tổ chức đại hội thực hiện các thủ tục bắt đầu Đại hội như sau:

1. Đọc Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội:
 - Tại thời điểm khai mạc: Tổng số đại biểu tham dự (gồm Cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự) là 453 đại biểu, đại diện cho 5.069.873.693 cổ phần, chiếm 63,9% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
 - Tại thời điểm biểu quyết: Tổng số đại biểu tham dự (gồm Cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự) là 623 đại biểu, đại diện cho 6.279.452.977 cổ phần, chiếm 79,15% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
2. Giới thiệu và thông qua chương trình nghị sự của Đại hội
3. Đọc và thông qua Quy chế làm việc, Thể lệ biểu quyết tại Đại hội
4. Giới thiệu đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội
 - Chủ tọa Đại hội là Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Ông Bùi Hải Quân - Phó Chủ tịch HĐQT (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển DH).
 - Ông Nguyễn Đức Vinh - Tổng Giám đốc (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển DH).
5. Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội
 - Bà Lê Lan Kim – Cán bộ Văn phòng HĐQT, cổ đông (theo chỉ định của Chủ tọa)
6. Đề cử và thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu
 - Bà Hoàng Thị Quỳnh Trang – Cán bộ Khối Pháp chế và Tuân thủ, Cổ đông – Trưởng Ban
 - Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Cán bộ phòng quan hệ cổ đông, Cổ đông - Thành viên
 - Bà Nguyễn Thu Hà – Cán bộ VPHĐQT, Cổ đông – Thành viên

Ban kiểm phiếu sẽ có sự hỗ trợ nguồn lực, phương tiện, nhân sự để thực hiện công việc kiểm phiếu

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành với chương trình nghị sự; Quy chế Đại hội và thành phần Ban kiểm phiếu, Quy chế biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp. Không có cổ đông nào không tán thành hoặc không có ý kiến.

II. Trình bày các Báo cáo và đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Dưới sự điều khiển của Chủ tọa, Đại hội đã nghe các báo cáo và đề xuất sau:

1. Ông Nguyễn Đức Vinh – Tổng Giám đốc trình bày báo cáo tổng kết hoạt động năm 2025; kế

hoạch hoạt động của VPBank năm 2026 (các số liệu năm 2025 đã được kiểm toán độc lập bởi công ty E&Y Việt Nam).

2. Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2025, kế hoạch hoạt động 2026 của Hội đồng quản trị.
3. Bà Kim Ly Huyền – trưởng BKS trình bày báo cáo hoạt động của BKS 2025, kế hoạch hoạt động 2026 của Ban kiểm soát.
4. Ông Bùi Hải Quân – Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày các vấn đề trình ĐHĐCĐ:
 - Đề xuất thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty EY Việt Nam.
 - Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
 - Phương án tăng vốn điều lệ VPBank
 - Đề xuất mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026
 - Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và các dịch vụ liên quan.
 - Đề xuất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác.
 - Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua hợp đồng với công ty con VPB SMBC FC và GPBank
 - Đề xuất phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (Phụ lục 05).
 - Đề xuất việc giao một số quyền và nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị giữa hai kỳ đại hội.
 - Đề xuất việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank .
 - Đề xuất một số nội dung xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và đáp ứng điều kiện theo quy định.
 - Các nội dung sửa đổi Điều lệ và toàn văn bản Điều lệ (Phụ lục 06).
 - Các nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và toàn văn Quy chế (Phụ lục số 07).
 - Các nội dung Sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và toàn văn Quy chế (Phụ lục 08).
 - Các nội dung Sửa đổi Quy chế Ban Kiểm soát và toàn văn Quy chế (Phụ lục 09).

Tài liệu chi tiết kèm theo

III. THẢO LUẬN:

Các cổ đông đặt câu hỏi chất vấn và chủ tọa đoàn trả lời. Các nội dung mà các đại biểu quan tâm và các thông tin trả lời từ Chủ tọa đoàn được tóm tắt theo tài liệu đính kèm.

IV. BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết kết quả của từng nội dung được đính kèm dưới đây.

V. CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

NQ 1/2026/ĐHĐCĐ Thông qua Báo cáo của Ban điều hành (Phụ lục 01).

NQ 2/2026/ĐHĐCĐ Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của các thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 02)

Tóm tắt một số kết quả hoạt động kinh doanh 2025

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2025	Thực hiện/kế hoạch
1	Tổng tài sản hợp nhất	1.260.150	1.132.800	111%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá hợp nhất	735.165	742.311	99%
3	Dư nợ cấp tín dụng hợp nhất	961.414	887.724	108%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ (theo TT 31)	2,03%	< 3%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	30.625	25.270	121%
5.a	Ngân hàng riêng lẻ	26.364	22.219	119%
5.b	FE Credit	611	1.126	54%
5.c	VPBankS	4.476	2.003	223%
5.d	OPES	638	636	100%

Thông nhất một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2026	Thực tế 2025	% Tăng trưởng
1	Tổng tài sản hợp nhất	1.630.021	1.260.150	29%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá hợp nhất	1.030.904	735.165	40%
3	Dư nợ cấp tín dụng hợp nhất	1.291.535	961.414	34%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ (theo TT 31)	<2,5%	2,03%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	41.323	30.625	35%
5.a	Ngân hàng riêng lẻ	34.240	26.364	30%
5.b	FE Credit	1.179	611	93%
5.c	VPBankS	6.453	4.476	44%
5.d	OPES	936	638	47%

- Mức tăng trưởng tín dụng nêu trên là mức tính toán dựa trên nhu cầu và năng lực của Ngân hàng. Số liệu thực tế sẽ được thực hiện dựa trên các hạn mức tối đa/quy định của Ngân hàng nhà nước.
- Các chỉ tiêu kế hoạch trên đây dựa trên các giả định/ phân tích kịch bản tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và năng lực thực tế của Ngân hàng.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.

NQ 3/2026/ĐHĐCĐ Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

NQ 4/2026/ĐHĐCĐ Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website www.vpbank.com.vn.

NQ 5/2026/ĐHĐCĐ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (*)	24.354.596
1.1	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát (NCI) (*)	(364.666)
1.2 = 1+1.1	Lợi nhuận thuần của cổ đông của VPBank (*)	23.989.930
2 = 2.1+2.2+2.3	Tổng trích lập các quỹ	4.236.300
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc) (*)	2.136.166
	Trong đó:	
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank	2.110.563
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC	708
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OPES	24.895
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (*)	1.900.134
	Trong đó:	
	Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank	1.899.507
	Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank AMC	627
2.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	200.000
3=1.2-2	Lợi nhuận năm 2025 còn lại sau khi trích các quỹ	19.753.630
4	Lợi nhuận sử dụng để chia cổ tức bằng tiền 5%	3.966.962
5=3-4	Lợi nhuận năm 2025 còn lại sau khi trích các quỹ và chia cổ tức	15.786.668

(*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

- Thông qua phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận 2025 hợp nhất như trên.
- Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền như sau:
 - Thời điểm thực hiện: dự kiến Quý 2-3 năm 2026. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.
 - Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 500 đồng)
 - Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền: 3.966.962 triệu đồng.

- Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.
 - Phương thức chi trả: tiền mặt/chuyển khoản
 - Nguồn chi trả cổ tức: nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2025 theo báo cáo tài chính năm 2025 của Ngân hàng.
- c. HĐQT có trách nhiệm: (i) tổ chức thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của VPBank và các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước; (ii) HĐQT được phép quyền phân quyền cho các ủy ban, hội đồng hoặc các cá nhân trong bộ máy tổ chức của VPBank quyền phê duyệt hạn mức sử dụng cụ thể của các quỹ; (iii) tổ chức thực hiện các quy trình, thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.

NQ 6/2026/ĐHĐCĐ Thông qua “Phương án tăng vốn điều lệ” của VPBank theo Phụ lục số 04

- Thông qua “Phương án tăng vốn điều lệ” của VPBank theo phụ lục số 04 đính kèm.
- Thống nhất và đồng ý với các quyết định của Hội đồng quản trị, tiếp tục giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị VPBank quyết định: (i) triển khai các phương án phát hành: Chào bán cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu; chào bán cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, tương ứng với các đợt tăng vốn điều lệ của VPBank; (ii) triển khai các thủ tục cần thiết với các cơ quan quản lý nhà nước để tổ chức thực hiện giao dịch mua bán cổ phần với Nhà Đầu Tư nước ngoài; quyết định và tổ chức thực hiện các vấn đề, nội dung có liên quan hoặc gắn liền với giao dịch chào bán/ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài; và (iii) tất cả các vấn đề, công việc khác liên quan đến các đợt chào bán – các đợt tăng vốn điều lệ của VPBank, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:
 - ✓ Xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi bổ sung “Phương án tăng vốn điều lệ” tại phụ lục 04 nêu trên cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Ngân hàng nhà nước và các cơ quan chức năng có thẩm quyền liên quan và tình hình thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện.
 - ✓ Xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung các tài liệu, hồ sơ liên quan đến các Phương án phát hành, báo cáo chứng minh nguồn vốn, báo cáo kế hoạch sử dụng vốn...phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán và theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền liên quan và tình hình thực tế trong quá trình triển khai các thủ tục cần thiết;
 - ✓ Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền và các mốc thời gian khác để triển khai và hoàn tất các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ phù hợp với tình hình thực tế và quy trình thủ tục theo yêu cầu của pháp luật liên quan.
 - ✓ Quyết định việc sử dụng số cổ phiếu lẻ đã phân bổ cho Công đoàn Hội sở VPBank phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Ngân hàng.
 - ✓ Quyết định và thực hiện tất cả các nội dung, tài liệu, hành động, thủ tục cần thiết để thực hiện nội dung nghị quyết này và/hoặc liên quan đến các đợt chào bán cổ phiếu, việc thực hiện giao dịch với Nhà Đầu Tư, cũng như các công việc, vấn đề, nội dung khác liên quan đến giao dịch (kể cả các công việc sau khi tăng vốn điều lệ/phát hành cổ phiếu như: đăng

ký, lưu ký, niêm yết bổ sung, sửa đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh vốn mới, cập nhật thông tin trong Điều lệ ghi nhận nội dung vốn điều lệ mới, tỷ lệ sở hữu nước ngoài; công bố thông tin và các thủ tục/công việc khác theo quy định của pháp luật).

- ✓ Quyết định Phương án sử dụng vốn thu được cụ thể từ đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong phạm vi Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế kinh doanh của Ngân Hàng, đồng thời quyết định việc sửa đổi, bổ sung Phương án sử dụng vốn nếu cần thiết.
- ✓ Đàm phán, quyết định đối với các nội dung cụ thể (các nội dung, điều khoản, điều kiện chi tiết về giá chào bán cổ phần; nội dung, điều kiện và điều khoản cụ thể trong các hợp đồng, thỏa thuận giao dịch như hợp đồng, thỏa thuận mua bán cổ phần, hợp tác chiến lược, quản lý tài khoản; các văn bản, giấy tờ, tài liệu, văn kiện, hợp đồng, thỏa thuận khác do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện và hoàn tất giao dịch mua bán cổ phần của đợt chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là “Văn Kiện Giao Dịch”); và các văn bản, tài liệu sửa đổi, bổ sung, thay thế đối với bất kỳ Văn Kiện Giao Dịch nào); và việc ký các Văn Kiện Giao Dịch (kể cả các văn bản, tài liệu sửa đổi, bổ sung, thay thế nào đối với bất kỳ Văn Kiện Giao Dịch nào), các văn bản liên quan với Nhà Đầu Tư và triển khai các thủ tục với các cơ quan quản lý và các bên liên quan trong quá trình triển khai phương án chào bán riêng lẻ/phương án tăng vốn điều lệ này và thực hiện giao dịch nói chung. Đại hội đồng cổ đông thống nhất và chấp thuận các nội dung đàm phán, các thỏa thuận với Nhà Đầu Tư đã được Hội đồng quản trị thông qua.
- ✓ Quyết định việc lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành nêu trên (nếu cần thiết).
- Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên, Hội đồng quản trị có quyền:
 - ✓ Quyết định các nội dung trong phạm vi, nhiệm vụ được nêu tại Nghị quyết này; và
 - ✓ Tổ chức thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các cá nhân, đơn vị có liên quan của VPBank trong việc triển khai các công việc/thủ tục cần thiết với các cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan khác; hoàn thiện, sửa đổi/bổ sung, ký các hồ sơ tài liệu theo quy định của pháp luật và/hoặc yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền; hoàn thiện, sửa đổi/bổ sung, ký các Văn Kiện Giao Dịch và các văn bản, tài liệu sửa đổi, bổ sung, thay thế đối với bất kỳ Văn Kiện Giao Dịch nào. Các nghị quyết trên có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban điều hành VPBank và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

NQ 7/2026/ĐHĐCĐ Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm của người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2026 tương đương bằng 0,5% x lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng. Chi tiết cách tính thù lao, thưởng và các lợi ích khác của mỗi thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các chính sách, quy định nội bộ có liên quan của Ngân hàng.

NQ 8/2026/ĐHĐCĐ Quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong

việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo cho Ngân hàng là Công ty TNHH KPMG Việt Nam;. Giao Hội đồng quản trị thương thảo, làm việc để thống nhất các điều kiện cung cấp dịch vụ, ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và yêu cầu của Ngân hàng.

NQ 9/2026/HĐHĐCD Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác:

- 9.1 Phê duyệt và thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần để VPBank thiết lập, thành lập công ty con trong lĩnh vực bảo hiểm như sau:
 - **Vốn điều lệ dự kiến là 2.000.000.000.000 đồng (Hai nghìn tỷ đồng).** Hội đồng quản trị quyết định mức cụ thể theo thỏa thuận với các bên/các nhà đầu tư liên quan.
 - **Lĩnh vực hoạt động:** Bảo hiểm nhân thọ. Công ty con triển khai các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cơ bản, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm liên kết chung và các nghiệp vụ bảo hiểm khác theo quy định pháp luật và Giấy phép do Bộ tài chính cấp.
 - **Tỷ lệ tham gia của VPBank và các bên liên quan:** tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép (100%). Tỷ lệ tham gia cụ thể của VPBank sẽ tùy thuộc vào việc thỏa thuận với các bên liên quan và/hoặc đối tác hợp tác và các quy định có liên quan trên cơ sở phù hợp các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm mới được thành lập trở thành công ty con của Ngân hàng.
- 9.2 Phê duyệt và thông qua phương án VPBank góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp/mua cổ phần để một công ty quản lý quỹ trở thành công ty con của VPBank như sau:
 - **Vốn điều lệ dự kiến:** đáp ứng yêu cầu về vốn điều lệ tối thiểu của pháp luật. Mức vốn điều lệ của công ty quản lý quỹ sẽ trên hiện trạng cụ thể doanh nghiệp mục tiêu và theo thỏa thuận với các bên/các nhà đầu tư liên quan.
 - **Lĩnh vực hoạt động:** Công ty quản lý quỹ thành lập và hoạt động trong các lĩnh vực theo quy định pháp luật Việt Nam.
 - **Tỷ lệ tham gia của VPBank và các bên liên quan:** tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép (100%). Tỷ lệ tham gia cụ thể của VPBank sẽ tùy thuộc vào việc thỏa thuận với các bên liên quan và/hoặc đối tác hợp tác và các quy định có liên quan trên cơ sở phù hợp các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm mới được thành lập trở thành công ty con của Ngân hàng.
 - **Giá mua/giá trị giao dịch:** theo cơ chế thỏa thuận với các bên liên quan, hiện trạng doanh nghiệp mục tiêu, điều kiện thị trường và các yêu cầu pháp luật có liên quan.
- 9.3 Thống nhất các định hướng, kế hoạch liên doanh, liên kết, hợp tác: Tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội, phương án liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư góp vốn, mua cổ phần, cơ cấu lại/tái cấu trúc các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... trong các lĩnh vực mà VPBank được phép tham gia đầu tư góp vốn, mua cổ phần hoặc lĩnh vực khác theo quy định pháp luật và trên cơ sở phù hợp với nhu cầu phát triển kinh doanh và hệ sinh thái của VPBank, chủ trương của Cơ quan có thẩm quyền, hài hòa lợi ích của cổ đông.
- 9.4 Giao cho HĐQT được tổ chức thực hiện, tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác phù hợp như các nội dung nêu tại mục trên và quyết định, tổ chức thực hiện các phương án đầu tư, phương án triển khai cụ thể. HĐQT được toàn quyền thỏa thuận với các bên bán (các bên bán), các đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu, mức vốn điều lệ của Công ty, mức/tỷ lệ tham gia của VPBank, giá và các điều kiện kèm theo; cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của doanh nghiệp mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết, phương án tham gia cơ cấu lại/tái cấu trúc doanh nghiệp; quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình VPBank tham gia đầu tư, hợp tác, cơ cấu lại/hỗ trợ; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền,

bên liên quan...

Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ 10/2026/ĐHĐCĐ. Thống nhất hợp đồng với công ty con:

Thông qua các hợp đồng (khung) cho vay, gửi tiền, mua bán có kỳ hạn giấy tờ có giá, tài trợ thương mại, giao dịch ngoại tệ/hối đoái, phái sinh giữa VPBank với các công ty con của VPBank là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) và Ngân hàng TNHH một thành viên Dầu khí toàn cầu (GPBank) nhằm đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh giữa VPBank và công ty con. Đồng ý thông qua giá trị từng giao dịch, giá trị hạn mức các giao dịch, giá trị hạn mức rủi ro thanh toán/trước thanh toán cấp cho từng công ty con VPB SMBC FC và GPBank đến mức tối đa 35% Vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của VPBank theo từng thời kỳ.. Giao cho Hội đồng quản trị trao đổi, làm việc và quyết định các điều khoản/nội dung chi tiết khác của các hợp đồng và tổ chức thực hiện, bao gồm các công việc: (i) xác định hạn mức/giá trị cụ thể được cấp cho VPB SMBC FC và GPBank, cũng như giá trị của các hợp đồng triển khai với công ty con trong phạm vi hạn mức/giá trị đã được Đại hội cổ đông phê duyệt trên đây; (ii) phê duyệt điều kiện cụ thể để triển khai, thực hiện hợp đồng; (iii) phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các điều khoản hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng theo thực tế làm việc, giao kết và thực hiện các hợp đồng với VPB SMBC FC và GPBank, bao gồm cả việc ký kết các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết). Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng này; Hội đồng quản trị có thể phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ 11/2026/ĐHĐCĐ Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (phù hợp với yêu cầu tại Luật các tổ chức tín dụng) theo Phụ lục số 05 đính kèm.

NQ 12/2026/ĐHĐCĐ Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau:

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- Đồng ý cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng như hiện nay. Giao cho Hội đồng quản trị có thể thực hiện điều chỉnh nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng nếu có. Báo cáo ĐHĐCĐ tại đại hội cổ đông thường niên gần nhất.

NQ 13/2026/ĐHĐCĐ Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh

của VPBank như sau:

- Thực hiện bổ sung các ngành nghề hoạt động kinh doanh sau trong phạm vi pháp luật cho phép và theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước

STT	NGHIỆP VỤ
1	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích hỗ trợ thanh khoản ngoại tệ, phòng ngừa hạn chế rủi ro trên sổ Ngân hàng và các giao dịch ngoại hối khác của VPBank;
2	Cung cấp dịch vụ, thực hiện các giao dịch sản phẩm cấu trúc với Khách hàng như Tiền gửi liên kết quyền chọn (Option linked deposit), Tiền gửi song tệ (Dual currency Deposit)
3	Thực hiện các giao dịch quyền chọn mua, quyền chọn bán ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho các giao dịch VPBank đã giao kết, thực hiện với khách hàng và tổ chức tín dụng được phép trong nước.
4	Thực hiện tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài
5	Đại diện người sở hữu trái phiếu trong phạm vi pháp luật cho phép
6	Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ trong phạm vi pháp luật cho phép
7	Đại lý phân phối chứng khoán trong phạm vi pháp luật cho phép
8	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.
9	Các hoạt động kinh doanh có liên quan tới hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn, chấp thuận, cho phép của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Thông qua việc sửa đổi/bổ sung/cập nhật Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... để ghi nhận các nội dung ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật.
- Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện những công việc sau:
 - ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Bảng liệt kê ngành nghề nêu trên, kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
 - ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động liệt kê tại bảng trên.
 - ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh (nếu cần thiết)

việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank phù hợp với quy định pháp luật.

- ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại bảng trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.
- ✓ Cập nhật, ghi nhận nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Ngân hàng, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... khi được chấp thuận/đồng ý bởi Cơ quan có thẩm quyền.

NQ 14/2026/ĐHĐCĐ Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện: sau thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm, trừ các khoản nợ mà khách hàng là tổ chức đã phá sản, giải thể theo quy định của pháp luật và sau khi thanh lý, xử lý toàn bộ tài sản hoặc khách hàng là cá nhân đã chết, bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án và đã xử lý xong di sản, nghĩa vụ của người này theo quy định của pháp luật. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

NQ 15/2026/ĐHĐCĐ Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và toàn văn bản Điều lệ và giao nhiệm vụ liên quan cho HĐQT.

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (nội dung sửa đổi và toàn văn bản Điều lệ) theo tài liệu **Phụ lục 6** đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ theo các nội dung trên.

NQ 16/2026/ĐHĐCĐ Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và toàn văn Quy chế theo **Phụ lục số 07**

NQ 17/2026/ĐHĐCĐ Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và toàn văn Quy chế theo **Phụ lục số 08**

NQ 18/2026/ĐHĐCĐ Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và toàn văn Quy chế theo **Phụ lục số 09**

Phiên họp kết thúc lúc 17h00 cùng ngày, thư ký đã đọc Biên bản Đại hội và Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản này với tỷ lệ tán thành là 100%.

ĐOÀN CHỦ TOA



Ngô Chí Dũng

Bùi Hải Quân

Nguyễn Đức Vinh

THƯ KÝ

Lê Lan Kim

CÁC NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Cổ đông hội Ban lãnh đạo VPBank đánh giá về tình hình lãi suất, huy động vốn, nợ xấu và NIM năm nay.

Ông Nguyễn Đức Vinh, Tổng giám đốc: Tình hình thanh khoản trong quý 1 vừa qua trên thị trường tương đối căng thẳng, dẫn đến xu hướng tăng lãi suất huy động của hầu hết các ngân hàng. Hiện lãi suất huy động đang tăng cao nhất 3 năm qua ở các kỳ hạn. Việc tăng lãi suất đến từ một số nguyên nhân. Chúng tôi đánh giá xu hướng lãi suất sẽ duy trì ở mức cao trong một thời gian ngắn nữa và giảm dần vào cuối quý 2 đầu quý 3.

Trong cuộc họp của Tân Thống đốc với các ngân hàng mới đây đã thể hiện sự quyết tâm rất cao trong việc kiểm soát lãi suất. Tôi tin rằng sẽ kiểm soát được và duy trì lãi suất đi ngang, sau đó sẽ giảm và hỗ trợ cho giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ nền kinh tế.

Với VPBank, chúng tôi áp dụng mức lãi suất khá cao. Chúng tôi xác định là mình ở nhóm cao thứ 2 trên thị trường do nhu cầu tín dụng cao và đó là nhu cầu cần thiết. Ban lãnh đạo chấp nhận rằng chi phí vốn cao lên để hỗ trợ tăng trưởng của ngân hàng. Chúng tôi tin tưởng rằng với mô hình hiện tại được điều chỉnh, cấu trúc lại thì sẽ có điều kiện giảm lãi suất. Như tuần qua VPBank đã điều chỉnh giảm lãi suất ở một số kỳ hạn và sẽ giảm tiếp trong thời gian tới.

Về tỷ lệ nợ xấu của VPBank năm qua là 2,03% và mục tiêu của VPBank là duy trì nợ xấu dưới 2,5% trong năm nay, Có cổ đông băn khoăn vì sao tỷ lệ nợ xấu VPBank cao hơn một số ngân hàng. Đây không phải là vấn đề mới mà nó nằm trong mô hình kinh doanh của VPBank hiện nay. Việc chấp nhận mức nợ xấu cao hơn xuất phát từ đặc thù mô hình kinh doanh và cấu trúc danh mục cho vay khác biệt so với mặt bằng chung của thị trường. Theo đó, VPBank cũng là ngân hàng cho vay tín chấp lớn nhất, ngân hàng cho vay tài chính tiêu dùng lớn nhất, là ngân hàng cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa lớn nhất. Riêng với phân khúc SME, có nhiều khai niệm xác định SME nhưng các ngân hàng chủ yếu phục vụ nhóm giữa, còn VPBank phục vụ nhóm micro SME, và theo đó rủi ro cho phân khúc SME của VPBank cũng cao hơn NH khác. Với đặc thù này, các phân khúc cho vay của ngân hàng có mức độ rủi ro khác biệt và không thể so sánh trực tiếp với tỷ lệ nợ xấu của nhóm doanh nghiệp lớn, vốn có khả năng tái cấu trúc tốt hơn nhiều so với doanh nghiệp nhỏ. Xét tổng thể nợ xấu chung của Ngân hàng có tăng hay không thì tôi không thể khẳng định là có nhưng trong tầm kiểm soát và có thể sẽ chỉ tăng ở một số phân khúc, trong đó có các phân khúc bán lẻ tín chấp.

Về NIM, chúng tôi xác định NIM đi xuống do chi phí vốn tăng lên, trong khi VPBank vẫn thúc đẩy tăng trưởng huy động để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng tín dụng, hiện NIM của VPBank vào khoảng 4,53% so với 4,6% của năm ngoái và chúng tôi đánh giá sẽ xuống 4,4% trong năm nay, tuy NIM giảm nhưng vẫn sẽ là mức cao trong nhóm NHTM vì VPBank vẫn đặt kế hoạch tăng trưởng vào phân khúc rủi ro cao hơn – NIM cao hơn đó là cho vay tín chấp cao, tới hơn 100 nghìn tỷ cho cả phân khúc RB, HH và Micro SME.

Cổ đông hỏi về FECredit: Với kế hoạch lợi nhuận của FECredit năm 2026, ban lãnh đạo đánh giá thêm về động lực chính tăng trưởng lợi nhuận của FECredit năm 2026 và giải pháp để kiểm soát nợ xấu:

Tổng giám đốc Nguyễn Đức Vinh: Với FE Credit, sau Covid-19, công ty từng ghi nhận tỷ lệ nợ xấu tăng cao, có thời điểm lên tới khoảng trên dưới 20%, tuy nhiên, năm vừa qua đã giảm xuống còn 14,4% và mục tiêu trong thời gian tới là tiếp tục tái cấu trúc mô hình, phương thức hoạt động, chú trọng các hoạt động quản trị rủi ro, kiểm soát chất lượng giải ngân... để đưa tỷ lệ này về ngưỡng 11 - 12%, mức được xem là chấp nhận được đối với lĩnh vực tài chính tiêu dùng. Động lực tăng trưởng chính của FE năm nay sẽ là đẩy mạnh tăng trưởng về doanh số giải ngân, đặc biệt

chú trọng mô hình hợp tác đối tác, với kế hoạch dự kiến sẽ có sự tăng trưởng rõ nét hơn với doanh số giải ngân tăng 40% YoY với tối thiểu 30% khách hàng mới qua các kênh số.

Cổ đông hỏi: Ngân hàng sẽ bán vốn với mức giá bao nhiêu? Có đối tác ngoại nào quan tâm hay chưa?

Chủ tịch Ngô Chí Dũng: Ngân hàng dự kiến phát hành hơn 624 tỷ cổ phiếu cho một nhà đầu tư ngoại ngay trong năm nay. Đây là bước đi cần thiết nhằm củng cố năng lực tài chính, phục vụ chiến lược tăng trưởng trong giai đoạn tới.

Việc tăng vốn là yêu cầu bắt buộc khi ngân hàng muốn mở rộng quy mô. Ngay cả khi sử dụng toàn bộ lợi nhuận giữ lại, chúng tôi vẫn không đủ đáp ứng nhu cầu tăng trưởng, do đó cần thiết phải phát hành cho đối tác nước ngoài.

Liên quan đến đối tượng quan tâm và mức giá chào bán, hiện VPBank đã có nhà đầu tư nước ngoài quan tâm và các bên đang trong tiến trình trao đổi, đàm phán, vì vậy, chưa thể công bố cho cổ đông. Hội đồng quản trị sẽ có báo cáo tới cổ đông khi các thông tin được thống nhất, trên tinh thần mức giá mua bán sẽ chắc chắn là không làm ảnh hưởng tới quyền lợi của các cổ đông hiện hữu.

Cổ đông hỏi: VPbank có kế hoạch bán vốn VPX cho nhà đầu tư nước ngoài như FE không? Định hướng phát VPX như nào, có hướng đến TOP 1 thị phần không?

Chủ tịch Ngô Chí Dũng: VPX đã thực hiện IPO năm 2025 thành công và thu hút được nguồn vốn tương đối lớn. Hiện tại chúng tôi đánh giá là với lượng vốn hiện nay, công ty đã có khá đủ vốn để hoạt động kinh doanh và kế hoạch tăng trưởng trong vài năm tới. Vì vậy, năm 2026, VPX chưa có kế hoạch phát hành thêm/bán cho nước ngoài. Về định hướng phát triển 5 năm tới, VPX cũng có mục tiêu thị phần môi giới chiếm xấp xỉ 10%. Tuy vậy, chỉ với riêng mục tiêu thị phần này thì có thể không đạt được những kế hoạch về lợi nhuận/hiệu quả do các cơ chế về 0 fee như hiện nay, mà cần phải có các kế hoạch, mục tiêu khác để phấn đấu.

Cổ đông hỏi: Quan điểm của ban lãnh đạo về tăng trưởng tín dụng bất động sản sắp tới và ảnh hưởng đến ngân hàng.

Chủ tịch Ngô Chí Dũng: chúng tôi nhận định trong vòng 10-15 năm tới, nhu cầu về bất động sản tại Việt Nam vẫn còn rất cao. Tuy nhiên, quan trọng là Ngân hàng xác định và hướng tới phân khúc sản phẩm bất động sản nào (nghỉ dưỡng, khu công nghiệp, Thương mại hay nhà ở; trong nhà ở thì có phân khúc nhà ở xã hội hay trung cấp, cao cấp....). VPBank chỉ tập trung vào phân khúc có nhu cầu nhà ở thực sự, để thúc đẩy kinh tế xã hội cũng như an toàn cho hoạt động ngân hàng.

Cổ đông hỏi về việc KQKD của VPBank rất tích cực nhưng vì sao giá cổ phiếu chưa bứt phá.?

Ông Ngô Chí Dũng, chủ tịch HĐQT: Điều này tôi cũng không trả lời được vì giá cổ phiếu do thị trường quyết định. Nhưng sớm muộn gì thị trường cũng nhận ra giá trị nội tại của VPBank và các cơ hội phát triển/tăng trưởng và theo đó giá cổ phiếu sẽ có những sự bứt phá.

Cổ đông quan tâm về Công ty/sàn giao dịch tài sản mã hóa CAEX bao giờ đi vào hoạt động: Tổng giám đốc Nguyễn Đức Vinh cho biết VPBankS cũng đã tham gia trực tiếp hợp tác với một số đối tác nước ngoài như: OKX và Tập đoàn Haskey, để triển khai đề án thành lập các công ty vận hành sàn giao dịch tài sản mã hóa trong nước. Trong 6 tháng qua, Công ty đã xây dựng hệ thống dịch vụ đồng bộ bao gồm lưu ký (custody), ngân hàng lưu ký, thanh khoản (liquidity)...

Đồng thời, phối hợp với các cơ quan quản lý như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác thực hiện quá trình kiểm định, đánh giá các điều kiện vận hành.

VPBank không trực tiếp kinh doanh tài sản mã hóa, mà tập trung cung cấp dịch vụ giao dịch và lưu ký, đảm bảo tuân thủ quy định và an toàn cho thị trường.

Về vấn đề này, ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch HĐQT bổ sung thêm: đề án CAEX hiện đã được Hệ sinh thái của VPBank chuẩn bị tương đối sẵn sàng, trong đó, đang triển khai góp đủ 10.000 tỷ đồng vốn và tính toán phương án kiểm soát khai thác tối ưu hiệu quả nguồn vốn.

Cổ đông hỏi về lộ trình VPBank đạt được top 2 của thị trường.

Chủ tịch Ngô Chí Dũng: VPBank vẫn còn dư địa tăng trưởng lớn. Tại cuối năm 2025, vốn chủ sở hữu của Ngân hàng đã ở Top 2 toàn ngành, trong khi quy mô tín dụng vẫn thấp hơn đáng kể so với nhóm ngân hàng quốc doanh. Cùng với CAR khoảng 14.3%, thuộc nhóm cao nhất ngành, đây là nền tảng rất quan trọng để VPBank tiếp tục mở rộng tăng trưởng một cách an toàn và hiệu quả trong các năm tới.

Năm 2026 là năm cuối cùng trong chiến lược 5 năm giai đoạn 2022-2026, Ngân hàng kiên định với mục tiêu trở thành Top 3 Ngân hàng lớn nhất Việt Nam và Top 100 Ngân hàng lớn nhất châu Á.

10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng năm 2026

Vào hồi 14 giờ 46 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại Ballroom tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Phố Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Ban kiểm phiếu gồm:

- Bà : **Hoàng Thị Quỳnh Trang** - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Bà : **Nguyễn Thị Bích Ngọc** - Thành viên Ban kiểm phiếu
- Bà : **Nguyễn Thu Hà** - Thành viên Ban kiểm phiếu

đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT NHƯ SAU

Tình hình phát phiếu cho cổ đông:

STT	Nội dung	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
Tổng số phiếu biểu quyết phát ra (A)		6,279,452,977	100,00%
trong đó:			
1	<i>Số phiếu biểu quyết thu về</i>	6,263,233,970	99.74%
2	<i>Số phiếu không biểu quyết</i>	16,219,007	0.26%

Sau đây là kết quả biểu quyết của từng nội dung:

1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành VPBank (Phụ lục 01):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,230,699	99.74%

1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	100	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	3,171	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 1 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của các thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 02):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,230,768	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	0	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	3,202	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 2 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,226,199	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	0	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	7,771	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 3 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website www.vpbank.com.vn:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,218,589	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	9,010	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	6,371	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 4 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,217,800	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	10,800	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	5,370	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 5 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

6. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 của VPBank (Phụ lục 04):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,247,387,800	99.49%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	34,900	0%

1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	15,811,270	0.25%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 6 được thông qua với tỷ lệ: 99.49%

7. Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2026.:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,200,951	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	5,210	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	27,809	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 7 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

8. Quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và các dịch vụ liên quan.:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,181,534,000	98.44%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	33,923,500	0.54%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	47,776,470	0.76%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 8 được thông qua với tỷ lệ: 98.44%

9. Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết...

khác:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,130,883,363	97.63%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	108,243,844	1.72%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	24,106,763	0.38%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.27%

Như vậy, Nội dung 9 được thông qua với tỷ lệ: 97.63%

10. Thống nhất hợp đồng với công ty con VPB SMBC FC và GPBank:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,133,287,759	97.67%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	114,145,037	1.82%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	15,801,174	0.25%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 10 được thông qua với tỷ lệ: 97.67%

11. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (Phụ lục 05):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,213,900	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	0	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	20,070	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%

3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%
----	---------------------------	------------	-------

Như vậy, Nội dung 11 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

12. Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,150,432,162	97.95%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	88,469,737	1.41%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	24,332,071	0.39%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.25%

Như vậy, Nội dung 12 được thông qua với tỷ lệ: 97.95%

13. Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,205,099	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	2,000	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	26,871	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 13 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

14. Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
-----	----------	----------	--

1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,195,249,934	98.66%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	67,962,766	1.08%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	21,270	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 14 được thông qua với tỷ lệ: 98.66%

15. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và toàn văn bản Điều lệ (Phụ lục 06) và giao nhiệm vụ liên quan cho HĐQT:

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,212,699	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	0	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	21,271	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 15 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

16. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và toàn văn Quy chế (Phụ lục số 07):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,214,399	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	0	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	19,571	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 16 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

17. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và toàn văn Quy chế (Phụ lục 08):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,263,233,970	99.74%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,263,210,899	99.74%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	0	0%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	23,071	0%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	0	0%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 17 được thông qua với tỷ lệ: 99.74%

18. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế Ban Kiểm soát và toàn văn Quy chế (Phụ lục 09):

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ (tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội)
1	Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ, bao gồm:	6,262,435,470	99.73%
1.1	<i>Số phiếu tán thành</i>	6,158,559,525	98.07%
1.2	<i>Số phiếu không tán thành</i>	97,068,844	1.55%
1.3	<i>Số phiếu không có ý kiến</i>	6,807,101	0.11%
2.	Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ	798,500	0.01%
3.	Số phiếu không biểu quyết	16,219,007	0.26%

Như vậy, Nội dung 18 được thông qua với tỷ lệ: 98.07%

BAN KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN

Hoàng
Hoàng Thị Quỳnh Trang

THÀNH VIÊN

Ngọc
Nguyễn Thị Bích Ngọc

THÀNH VIÊN

Xuân
Nguyễn Thu Hà

